

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 21/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Lê Thu;

Ông Trần Phương Tín.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Th phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lộc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Th phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2024/HSST-QĐ ngày 24 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Âu Th L**, tên gọi khác: X; sinh ngày 03/4/1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú: đường P, Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Phòng số 2, tầng 2, nhà ngăn phòng cho thuê số đường T, Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Âu P và bà Tạ V L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có, tiền sự: Không có;

Nhân thân:

+ Ngày 07/6/2016, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng (Quyết định số: 119/QĐ-TA), chấp hành xong ngày 21/12/2017;

+ Ngày 29/01/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng (Quyết định số: 12/2019/QĐ-TA), chấp hành xong ngày 09/8/2020; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2024 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11; có mặt.

2. **Tô Lang P**, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 27/6/1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú: đường T, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân

tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn Q và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có chồng, có 03 con; tiền án: Không có, tiền sự: Không có;

Nhân thân:

+ Ngày 11/7/2011, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 161/2011/HSST), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2012; đương nhiên xóa án tích;

+ Ngày 18/11/2019, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng (Quyết định số: 173/QĐ-TA), chấp hành xong ngày 21/6/2021; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2024 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11; có mặt.

3. **Huỳnh Diệu Th**, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 26/6/1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú: đường T, Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Đức V và bà Lâm Nguyên C; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 26/8/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 91/2014/HSST), chấp hành xong ngày 25/12/2014; đương nhiên xóa án tích; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2024 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Thái Gia P, sinh năm 1972; địa chỉ: Khu phố T, thị trấn C, tỉnh Long An; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc V, sinh năm 1961; địa chỉ: đường số , phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 16/02/2024, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Ma túy Công an Quận 11 tuần tra đến trước số 236/16 Thái Phiên, Phường 8, Quận 11 phát hiện Âu Th L đang bán ma túy cho Huỳnh Diệu Th, thu giữ trong người của Huỳnh Diệu Th 01 gói nylon chứa tinh thể là ma túy. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Âu Th L tại phòng trọ Số 2, tầng 2, nhà ngăn phòng cho thuê số 236/16 Thái Phiên, Phường 8, Quận 11 thu giữ của L: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 kéo, 01 quạt gas, 01 gói nylon chứa tinh thể để trong bao lì xì là ma túy. Tại thời điểm kiểm tra còn có Tô Lang P, qua kiểm tra phát hiện trong túi đeo chéo của P có 01 bao lì xì màu đỏ, trong bao lì xì có chứa 01 gói nylon chứa tinh thể là ma túy nên đưa Âu Th L, Huỳnh Diệu Th và Tô Lang P cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường 8, Quận 11 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy: Âu Th L, Huỳnh Diệu Th, Tô Lang

P đều dương tính với chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 2520/KL-KTHS ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Th phố Hồ Chí Minh xác định:

- 01 gói nilon chứa tinh thể được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký của Huỳnh Diệu Th và hình dấu của Công an Phường 8, Quận 11 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1561 gam, loại Methamphetamine.

- 01 gói nilon chứa tinh thể được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký của Âu Th L là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0780 gam, loại Methamphetamine.

- 01 gói nilon chứa tinh thể được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký của Tô Lang P là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2730 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Tô Lang P khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 16/02/2024, P đến phòng trọ của L tại địa chỉ số 236/16 Thái Phiên, Phường 8, Quận 11 để nhờ công việc và có sử dụng ma túy chung với L. Khi đến P thấy có bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn ma túy của L để trong nỏ thủy tinh, nên P và L cùng sử dụng, khi đang sử dụng thì hết ma túy, L nói P chờ khoảng 10 phút, L tiếp tục cho ma túy vào nỏ thủy tinh để P và L tiếp tục cùng sử dụng. Sau đó L cho P 01 bao lì xì bên trong chứa 01 gói ma túy để P cất giữ để sử dụng, P cất giữ gói ma túy trong túi đeo trên người. Sau khi cùng sử dụng ma túy, P Thấy L đi xuống nhà một lúc lâu, sau đó thì có Công an đến khám xét và bắt giữ như nêu trên. P khai nhận trước đó P và L còn sử dụng ma túy cùng với nhau tại khách sạn, do thời gian đã lâu nên P không nhớ rõ thời gian, địa chỉ khách sạn. Ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy là của L cung cấp.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Huỳnh Diệu Th khai nhận: Vào khoảng 13 giờ ngày 16/02/2024, tại trước số 236/16 Thái Phiên, Phường 8, Quận 11, Th có mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng của Âu Th L. Sau khi mua ma túy Th cất gói ma túy vào trong ốp lưng điện thoại di động và trả cho L 500.000 đồng, L chưa kịp trả lại tiền dư cho Th thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Th đã mua ma túy của L về sử dụng được 03 lần: lần thứ nhất vào ngày 09/02/2024, lần thứ hai vào ngày 13/02/2024, lần thứ ba là vào ngày bị bắt giữ, mỗi lần Th đều mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng trực tiếp từ L.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Âu Th L khai nhận: Vào ngày 16/02/2024, L và P có cùng sử dụng ma túy tại phòng trọ của L, ma túy có sẵn trong nỏ thủy tinh khi cả hai đang sử dụng thì hết ma túy. Ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy là do L cung cấp, do có Th đặt mua ma túy trước đó nên L liên lạc với một người tên Hào (không rõ lai lịch) qua mạng xã hội Zalo đặt mua 01 gói ma túy giá 400.000 đồng, khi Hào đặt xe grab giao đến trước phòng trọ thì L xuống lấy ma túy và tự chia ra Th 03 gói: 01 gói cho P, 01 gói bán cho Th, gói còn lại L bỏ một ít vào nỏ để sử dụng chung với P, còn một ít L bỏ vào bao lì xì cất giữ trong người để sử dụng. Việc L mua ma túy và phân chia ma túy P hoàn toàn không biết. Trước đó, L có sử dụng ma túy chung với P tại khách sạn nhưng không xác định chính xác thời gian, địa chỉ khách sạn. Ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy là của L cung cấp.

Việc L cho P 01 gói ma túy, P không phải trả tiền. Lời khai của Âu Th L phù hợp với lời khai của Huỳnh Diệu Th và Tô Lang P.

Quá trình điều tra L tiếp tục khai nhận trước đó còn mua ma túy của Mạch Diệm Cường (sinh năm 1990) về để sử dụng và để bán, sau khi mua ma túy của Cường, L đã sử dụng và bán hết, do sự việc xảy ra đã lâu nên L không nhớ đã bán số ma túy trên cho ai. Mạch Diệm Cường và Âu Th L đều khai nhận L đã mua ma túy của Cường được khoảng 04 lần, mỗi lần mua với giá từ 150.000 đồng đến 500.000 đồng, giao dịch tại nơi ở của Cường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã khởi tố bị can Mạch Diệm Cường về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” trong vụ án khác.

Ngày 15/02/2024, L còn bán 01 gói ma túy cho Huỳnh Đức Hùng (sinh năm 1988) hiện Hùng đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trong vụ án khác. Hùng khai nhận Âu Th L là người bán ma túy cho Hùng được 04 lần, mỗi lần bán 01 gói với giá 250.000 đồng, nơi giao ma túy là trước chỗ ở của L tại địa chỉ số 236/16 Thái Phiên, Phường 8, Quận 11.

Vật chứng của vụ án:

- 03 gói niêm phong ghi vụ số 2520/2024, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Điều tra viên;

- 02 bao lì xì màu đỏ. L và P đều khai bao lì xì màu đỏ là vật dùng để cất giấu ma túy;

- 01 que gạt gas, 01 kéo, 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút và ống thủy tinh đầu phễu tròn. Đây là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy;

- 01 xe mô tô Honda Future biển số 59M2-647.26. Tiến hành trưng cầu giám định số khung, số máy không thay đổi. Huỳnh Diệu Th khai nhận chiếc xe do Th mượn từ người chủ của bạn gái Th để sử dụng. Xác minh chủ biển số xe 59M2-647.26 tên Thái Kim Phước (sinh năm: 1996; HKTT: số 35/5E Phú Thọ, Phường 1, Quận 11). Qua làm việc ông Thái Gia Phú (là cha ruột của Phước) xe mô tô biển số 59M2- 647.26 là xe loại Honda Future của con trai ông tên Thái Kim Phước mua từ tháng 12/2022, đến đầu năm 2023 Phước đi hợp tác lao động ở nước ngoài nên để xe lại cho ông Phú sử dụng. Vào ngày 16/02/2024 Huỳnh Diệu Th mượn chiếc xe trên sử dụng. Ông Phú không biết việc Th mượn xe để mua ma túy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE màu trắng đen, biển số 59M1-422.00. Tiến hành trưng cầu giám định số khung, số máy không thay đổi. Chiếc xe này Tô Lang P mượn của mẹ chồng tên Nguyễn Thị Ngọc Vân (sinh năm 1961, nơi cư trú: 21 đường số 20, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân) để đi chùa, bà Vân không biết việc P lấy xe đến nhà L để sử dụng ma túy. Bà Vân cho biết mua lại chiếc xe trên từ cửa hàng xe Hiếu Dũng từ năm 2023 có hợp đồng mua bán xe viết tay (người đứng tên trên giấy bán xe là nhân viên cửa hàng). Cửa hàng mua bán xe Hiếu Dũng mua chiếc xe trên từ một người tên Đức (không rõ lai lịch) đến ngày 12/6/2023 thì bán lại cho bà Vân, giấy tờ xe do bà Vân đang giữ, bà Vân chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ đối với chiếc xe trên. Người đứng tên trên giấy tờ xe là anh Đỗ Anh Tuấn (sinh năm: 1999, địa chỉ số 254/11/1 Thái Phiên, Phường 8,

Quận 11). Qua làm việc anh Đỗ Anh Tuấn khai nhận mua chiếc xe trên vào năm 2012, sử dụng một thời gian sau đó bán lại, do đã lâu nên không nhớ bán cho ai và cũng không còn giữ giấy tờ liên quan đến việc mua bán xe.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen. Đây là điện thoại mà Âu Th L dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh nhạt. Đây là điện thoại mà Huỳnh Diệu Th dùng để liên lạc hỏi mua ma túy của L.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh bị bể màn hình và mặt lưng, đây là điện thoại P dùng để liên lạc cá nhân.

- 01 túi đeo chéo có chữ CG của P, đây là đồ vật dùng để cất 01 bao lì xì chứa ma túy của P.

- Thu giữ của Âu Th L số tiền 500.000 đồng (là tiền Huỳnh Diệu Th mua ma túy của L với giá 200.000 đồng) L chưa hoàn lại tiền dư 300.000 đồng là tiền cá nhân của Th.

- Thu giữ của Huỳnh Diệu Th số tiền 10.000 đồng là tiền cá nhân không liên quan đến việc mua bán ma túy.

Bản cáo trạng số: 124/CT-VKSQ11 ngày 23 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Âu Th L tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Truy tố các bị cáo Tô Lang P, Huỳnh Diệu Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo P, bị cáo Th có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Âu Th L thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo P, bị cáo Th thừa nhận hành vi phạm tội đúng với nội dung bản Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Âu Th L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hình phạt chung bị cáo L phải chấp hành của 03 tội danh là từ 17 năm đến 18 năm 06 tháng tù, phạt tiền bổ sung bị cáo L số tiền 5.000.000 đồng; bị cáo Tô Lang P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; bị cáo Huỳnh Diệu Th từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đề nghị hướng xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu và tiêu hủy: 03 gói niêm phong ghi vụ số 2520/2024, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 02 bao lì xì màu đỏ là vật dùng để cất giấu ma túy; 01 quẹt gas, 01 kéo, 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút và ống thủy tinh đầu phễu tròn là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 túi đeo chéo có chữ GG là tài sản của bị cáo P, do bị cáo từ chối nhận lại;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 200.000 đồng là tiền mua bán ma túy; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh nhạt là điện thoại các bị cáo L và Th sử dụng để liên lạc mua bán ma túy;

Trả lại cho ông Thái Gia Phú: 01 xe mô tô Honda Future biển số 59M2-647.26; Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc Vân: 01 xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE màu trắng đen, biển số 59UM1-422.00; Trả lại cho bị cáo Tô Lang P: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh bị bể màn hình và mặt lưng, là tài sản của bị cáo P; Trả lại cho bị cáo Huỳnh Diệu Th số tiền 310.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 16/02/2024 Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Ma túy Công an Quận 11 tuần tra đến trước số 236/16 đường Thái Phiên, Phường 8, Quận 11 bắt quả tang Âu Th L đang bán gói ma túy có khối lượng 0,1561 gram loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng cho Huỳnh Diệu Th. Bị cáo L đã nhiều lần mua ma túy của đối tượng tên Hào (chưa rõ lai lịch) để sử dụng và bán lại cho Huỳnh Diệu Th và Huỳnh Đức Hùng. Bị cáo L thừa nhận đã bán ma túy cho Th 03 lần: Lần thứ nhất vào ngày 09/02/2024, lần thứ hai vào ngày 13/02/2024, lần thứ ba là vào ngày bị bắt giữ (16/02/2024), mỗi lần Th đều mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng trực tiếp từ L. Lời khai của bị cáo L phù hợp với lời khai của bị cáo Th. Trước đó, bị cáo L còn nhiều lần mua ma túy của Mạch Diệm Cường để sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời, sau khi mua ma túy của Cường, L đã sử dụng và bán hết số ma túy trên. Hành vi của bị cáo Âu Th L đã cấu Th tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”.

Tại thời điểm kiểm tra, bị cáo L đang cất giữ gói ma túy khối lượng 0,0780 gam, loại Methamphetamine để sử dụng và cho bị cáo Tô Lang P 01 gói ma túy có khối lượng 0,2730 gram, loại Methamphetamine để P sử dụng (thu giữ trên người của P tại phòng trọ của L), đây là số ma túy L mua của người tên Hào. Sau khi mua được ma túy, L chia ra Th 03 gói nhỏ, mục đích 01 gói là để bán cho bị cáo Th, 02 gói ma túy còn lại là để sử dụng và cho bị cáo P. Tổng khối lượng ma túy bị cáo Âu Th L đã tàng trữ trước khi cho bị cáo Tô Lang P là 0,3510 gam loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo L đã cấu Th tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tổng khối lượng ma túy là 0,3510 gam loại Methamphetamine.

Ngày 16/02/2024, bị cáo L cùng với bị cáo P sử dụng ma túy tại phòng trọ của L, khi đang sử dụng thì hết ma túy, L tiếp tục đặt mua 01 gói ma túy để sử dụng cùng với P, sau khi sử dụng ma túy lần hai tại nhà trọ của L thì L cho P một gói ma túy có khối lượng 0,2730 gam để P sử dụng và giữ lại 01 gói ma túy có khối lượng 0,0780 gam để L sử dụng như đã nêu trên. Ngoài ra, L và P còn cùng sử dụng ma túy tại khách sạn (nhưng không nhớ rõ thời gian, địa chỉ khách sạn) ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy đều do L cung cấp, P sử dụng ma túy không phải trả tiền.

Tại phiên tòa, bị cáo L không thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên căn cứ vào các bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bị cáo L trong quá trình điều tra, lời khai của bị cáo Tô Lang P và các tài liệu, chứng cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ để xác định hành vi của bị cáo Âu Th L đã cấu Th tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”.

Bị cáo Tô Lang P có hành vi cất giữ 01 gói ma túy có khối lượng 0,2730 gram loại Methamphetamine, trong túi đeo trên người. Số ma túy trên là của bị cáo L cho bị cáo P để sử dụng sau khi P và L cùng sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 16/02/2024. Bị cáo Huỳnh Diệu Th có hành vi cất giữ trong ốp lưng điện thoại của Th 01 gói ma túy có khối lượng 0,1561 gram loại Methamphetamine (là ma túy Th vừa mua của L với giá 200.000 đồng). Hành vi của các bị cáo Tô Lang P và Huỳnh Diệu Th đã cấu Th tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố các bị cáo Âu Th L tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố các bị cáo Tô Lang P, Huỳnh Diệu Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc gây nguy hiểm cho xã hội khi thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện, nên có lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo đã vi phạm đến chính sách độc quyền kiểm soát, quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, đặc biệt là các chất gây nghiện thuộc danh mục các chất ma túy, tiền chất và các chất hóa học tham gia vào quá trình chế tạo các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa P, đồng thời làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Âu Th L bị nhiễm HIV nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo L.

Các bị cáo Tô Lang P, Huỳnh Diệu Th đã Th khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Âu Th L không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần bắt bị cáo L phải chịu phạt tiền là hình phạt bổ sung.

Đối với Mạch Diễm Cường, Cơ quan điều tra Công an Quận 11 đã khởi tố bị can về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” trong vụ án khác.

Đối với Huỳnh Đức Hùng Cơ quan điều tra Công an Quận 11 đã khởi tố bị can về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trong vụ án khác.

Đối với người đàn ông tên Hào bán ma túy cho bị cáo L, không xác định được lại lịch. Qua kiểm tra điện thoại di động của L, không có thông tin liên quan với người nào tên Hào đã bán ma túy cho L. Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô Honda Future biển số 59M2-647.26 thu giữ của Huỳnh Diệu Th, bị cáo Th sử dụng đi mua ma túy. Qua xác minh xe do anh Thái Kim Phước là chủ sở hữu. Ông Thái Gia Phú (là cha ruột của Phước) hiện là người quản lý, sử dụng xe trên. Vào ngày 16/02/2024, bị cáo Th mượn ông Phú chiếc xe trên để sử dụng. Ông Phú không biết việc Th mượn xe để mua ma túy, do đó trả lại chiếc xe trên cho ông Thái Gia Phú.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE màu trắng đen, biển số 59UM1-422.00. Qua xác minh xe do bà Nguyễn Thị Ngọc Vân mua và sử dụng. Bị cáo Tô Lang P mượn xe của mẹ chồng là bà để đi chùa, bà Vân không biết việc P lấy xe đến nhà L để sử dụng ma túy, do đó trả lại chiếc xe trên cho bà Nguyễn Thị Ngọc Vân.

- Tịch thu và tiêu hủy: 03 gói niêm phong ghi vụ số 2520 có chữ ký của điều tra viên và giám định viên sau giám định, là chất ma túy còn lại sau khi giám định; 02 bao lì xì màu đỏ, là vật dùng để cất giấu ma túy; 01 quẹt gas, 01 kéo, 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút và ống thủy tinh đầu phễu tròn, là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 túi đeo chéo có chữ GG;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 200.000 đồng là tiền mua bán ma túy; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh nhạt là điện thoại bị cáo L và bị cáo Th sử dụng để liên lạc mua bán ma túy;

- Trả lại cho bị cáo Tô Lang P: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh bị bể màn hình và mặt lưng, là tài sản của bị cáo P, không liên quan đến vụ án;

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Diệu Th số tiền 310.000 đồng, là tài sản của bị cáo Th, không liên quan đến vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; Điều 55; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Âu Th L;

Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Tô Lang P và bị cáo Huỳnh Diệu Th;

Tuyên bố bị cáo Âu Th L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Tô Lang P, bị cáo Huỳnh Diệu Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Âu Th L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 03 tội là 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2024.

Xử phạt bị cáo Tô Lang P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2024.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Diệu Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2024.

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

- Tịch thu và tiêu hủy: 03 gói niêm phong ghi vụ số 2520 có chữ ký của điều tra viên và giám định viên sau giám định; 02 bao lì xì màu đỏ; 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút và ống thủy tinh có đầu phễu tròn; 01 quẹt gas; 01 kéo; 01 túi đeo chéo có chữ GG.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh nhạt; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen.

- Trả lại cho ông Thái Gia Phú: Một xe mô tô hai bánh biển số 59M2-64726 màu trắng.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc Vân: Một xe mô tô hai bánh hiệu AIRBLADE màu trắng đen biển số 59M1-422.00.

- Trả lại cho bị cáo Tô Lang P: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh bị bể màn hình và mặt lưng.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Diệu Th: Số tiền 310.000 đồng (ba trăm mười nghìn đồng), (theo văn bản số: 1762/ĐCSMT ngày 11/7/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

(theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 235/LNK-ĐCSMT ngày 11/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Phúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
Th PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 50 phút, ngày 21 tháng 01 năm 2025.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Th phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Lê Thu;

Ông Trần P Tín.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024, đối với:

Bị cáo Âu Th L; sinh năm: 1988, tại Th phố Hồ Chí Minh; bị cáo Tô Lang P, sinh năm 1982, tại Th phố Hồ Chí Minh và bị cáo Huỳnh Diệu Th, sinh năm 1996, tại Th phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; Điều 55; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Âu Th L;

Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Tô Lang P và bị cáo Huỳnh Diệu Th;

Kết quả biểu quyết: 3/3 Th viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Âu Th L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Tô Lang P, bị cáo Huỳnh Diệu Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 Th viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Âu Th L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 03 tội là 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2024.

Xử phạt bị cáo Tô Lang P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2024.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Diệu Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2024.

Kết quả biểu quyết: 3/3 Th viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

- Tịch thu và tiêu hủy: 03 gói niêm phong ghi vụ số 2520 có chữ ký của điều tra viên và giám định viên sau giám định; 02 bao lì xì màu đỏ; 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút và ống thủy tinh có đầu phễu tròn; 01 quẹt gas; 01 kéo; 01 túi đeo chéo có chữ GG.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh nhạt; 01 điện thoại di động hiệu OPPO

màu xanh đen.

- Trả lại cho ông Thái Gia Phú: Một xe mô tô hai bánh biển số 59M2-64726 màu trắng.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc Vân: Một xe mô tô hai bánh hiệu AIRBLADE màu trắng đen biển số 59M1-422.00.

- Trả lại cho bị cáo Tô Lang P: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh bị bể màn hình và mặt lưng.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Diệu Th: Số tiền 310.000 đồng (ba trăm mười nghìn đồng), theo văn bản số: 1762/ĐCSMT ngày 11/7/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11.

(theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 235/LNK-ĐCSMT ngày 11/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Kết quả biểu quyết: 3/3 Th viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 Th viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Kết quả biểu quyết: 3/3 Th viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 10 phút, ngày 21 tháng 01 năm 2025.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các Th viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Phúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
Th PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2025/HSST-QĐTG

Quận 11, ngày 21 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, Th PHỐ HỒ CHÍ MINH

Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần P Tín;
- Bà Nguyễn Lê Thu.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng xét xử sơ
thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Âu Th L**, sinh năm 1988; nơi sinh: Th phố Hồ Chí Minh; thường trú: 45/82 đường Phạm Phú Thứ, Phường 3, Quận 6, Th phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Th phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q.11;
- Nhà tạm giữ CAQ11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
Th PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2025/HSST-QĐTG

Quận 11, ngày 21 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, Th PHỐ HỒ CHÍ MINH

Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần P Tín;
- Bà Nguyễn Lê Thu.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Tô Lang P**, sinh năm 1982; nơi sinh: Th phố Hồ Chí Minh; thường trú: 161/44/4 đường Trương Phước Phan, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Th phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Th phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q.11;
- Nhà tạm giữ CAQ11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
Th PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2025/HSST-QĐTG

Quận 11, ngày 21 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, Th PHỐ HỒ CHÍ MINH

Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần P Tín;
- Bà Nguyễn Lê Thu.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Huỳnh Diệu Th**, sinh năm 1996; nơi sinh: Th phố Hồ Chí Minh; thường trú: 172/44 đường Tạ Uyên, Phường 6, Quận 11, Th phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Th phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q.11;
- Nhà tạm giữ CAQ11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phúc